

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp và bà Thảo Thị Chứ.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Quàng Văn M, tên gọi khác: Không; sinh năm 1990 tại huyện TC, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản B, xã T, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn D, sinh năm 1967 và bà Lò Thị H, sinh năm 1971; bị cáo có vợ là Lò Thị M, sinh năm 1997 và 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Lò Đức H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 03/01/ 2003 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản L, xã T L, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn X, sinh năm 1981 và bà Lò Thị V, sinh năm 1986; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, Tổ công tác đội cảnh sát hình sự Công an huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực thôn 3, xã TL, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Lò Đức H có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy một mặt màu trắng và một mặt màu vàng bên trong có chứa cục bột màu trắng và 01 (một) viên nén màu hồng (theo Lò Đức H khai là Heroine và ma túy tổng hợp).

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 01/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: số bột cục màu trắng nghi là Heroine bên trong gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng có khối lượng 0,08 gam. Trích toàn bộ 0,08 gam ký hiệu H1 gửi giám định; 01 (một) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp trong gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng có khối lượng 0,11 gam. Trích toàn bộ 01 (một) viên nén màu hồng có khối lượng 0,11 gam, ký hiệu H2 gửi giám định.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ của Lò Đức H khai mua của Quàng Văn M sinh năm 1990; nơi cư trú: bản Ba Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 30/6/2021, Tổ công tác đội cảnh sát hình sự Công an huyện TC tiến hành xác minh, triệu tập Quàng Văn M, sinh năm 1990 trú tại: bản Ba Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC, tỉnh Sơn La theo Lò Đức H khai là người đã bán ma túy cho H vào ngày 30/6/2021. Khi tổ công tác đến nhà Quàng Văn M ở bản Ba Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện TC đã phát hiện M và Lường Văn Bình, trú tại bản Ba Nhất 1, xã Thôm Mòn, huyện TC vừa sử dụng ma túy xong. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện và thu giữ: 02 (hai) mảnh giấy bạc bị đốt dở không rõ hình dạng, 02 (hai) chiếc bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng, thu giữ của Quàng Văn M một gói nilon màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng (theo Quàng Văn M khai là Heroine), M tự giác giao nộp cho tổ công tác số tiền 450.000 đồng. Kiểm tra đối với Lường Văn Bình, tổ công tác không phát hiện và thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Hồi 08 giờ 40 phút ngày 01/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: số bột cục màu trắng nghi là Heroine trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,18 gam. Trích 0,18 gam ký hiệu M1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1247/KL ngày 06/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H1, là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu H2 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0.08 gam, loại Heroine và 0,11 gam loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1231/KL ngày 05/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên toà Quảng Văn M, Lò Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 30/6/2021, Quảng Văn M đi bộ một mình từ nhà ở bản Ba Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La sang bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện TC mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi M đi đến khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, M gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc thái (M không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy gói bằng nilon màu trắng bên trong có Heroine và 10 (mười) viên hồng phiến với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu ma túy vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc, rồi đi bộ về nhà. Về đến nhà M lấy gói ma túy vừa mua được san ra một ít Heroine, rồi lấy 09 (chín) viên hồng phiến sử dụng hết. Số Heroine và 01(một) viên hồng phiến còn lại, M gói lại bằng giấy nilon màu trắng và cất vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc để sử dụng dần và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 14 giờ 30 phút, M đang ở nhà một mình thì có Lò Đức H, trú tại bản Lạnh, xã Tông Lạnh, huyện TC đi bộ đến nhà Quảng Văn M mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng, đến nhà M, H gặp M và hỏi mua của M một gói ma túy gói bằng giấy một màu trắng một mặt màu vàng bên trong có Heroine và 01 (một) viên hồng phiến với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy của M, H cất giấu ma túy vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc, rồi đi bộ đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi H đi bộ đến khu vực Thôn 3, xã Tông Lạnh, huyện TC thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Sau khi bán ma túy cho Lò Đức H xong, khoảng 40 phút sau thì có Lò Văn Bình, trú tại bản Ba Nhất 1, xã Thôm Mòn, huyện TC đến và hỏi mua ma túy của M với giá 50.000 đồng và xin phép sử dụng ma túy tại nhà của M. M đồng ý, sau khi nhận 50.000 đồng của Bình, M lấy gói Heroine cất trong túi quần đằng trước bên trái M đang mặc san ra đưa cho Bình và một ít để bản thân sử dụng. Sau đó M và Bình vào gian buồng ngủ của M để sử dụng ma túy bằng hình thức đốt, hít. Số Heroine còn lại M gói bằng giấy nilon màu trắng và cất vào trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc. M và Bình vừa sử dụng ma túy xong thì có tổ công tác công an huyện TC đến yêu cầu kiểm tra ma túy đối với Lò Văn Bình và Quảng Văn M. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện và thu giữ: 02 (hai) mảnh giấy bạc bị đốt dở không rõ hình dạng, 02 (hai) chiếc bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng, thu giữ của Quảng Văn M một gói Heroine gói bằng nilon màu trắng, M tự giác giao nộp cho tổ công tác số tiền 450.000 đồng là tiền bán ma túy cho Lò Đức H và Lò

Văn Bình. Kiểm tra đối với Lương Văn Bình, tổ công tác không phát hiện và thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Bản Cáo trạng số: 161/CT- VKS ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Quàng Văn M về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Lò Đức H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo Quàng Văn M, Lò Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn M phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Đức H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn M từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn M từ 24 (hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Quàng Văn M pH chịu hình phạt chung cho cả hai tội là: 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Đức H từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 450.000 đồng.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng, 01 mảnh nilon màu trắng, 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 02 (hai) mảnh giấy bạc bị đốt dở không rõ hình dạng, 02 (hai) chiếc bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ.

Các bị cáo Quảng Văn M, Lò Đức H pH chịu toàn bộ phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo bị cáo Quảng Văn M, Lò Đức H thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Quảng Văn M, Lò Đức H khai nhận ngày 30/6/2021, H đang cất giữ trái phép 0,19 gam ma túy (0,08 gam Heroine và 0,11 gam Methamphetamine) trong người thì bị phát hiện và bắt quả tang tại thôn 3, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. H khai nhận nguồn gốc ma túy mua của Quảng Văn M với mục đích để sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn M thừa nhận ngày 30/6/2021 đã có hành vi cất giữ trái phép ma túy trong người với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Ngày 30/6/2021 bị cáo đã bán cho Lò Đức H một gói ma túy gồm 0,19 gam ma túy (0,08 gam Heroine và 0,11 gam Methamphetamine) với giá 400.000 đồng.

Sau đó cùng ngày 30/6/2021 bị cáo tiếp tục bán ma túy cho Lò Văn Bình với giá 50.000 đồng.

Cùng ngày 30/6/2021 bị cáo cho phép Lò Văn Bình sử dụng ma túy tại nhà của bị cáo ở bản Ba Nhất 2, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo Quảng Văn M, Lò Đức H hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 00 phút ngày

30/6/2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồ 18 giờ 00 phút ngày 30/6/2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Các biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Các biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 1247/KL ngày 06/7/2021, kết luận giám định số: 1231/KL ngày 05/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ trái phép 0,19 gam ma túy (0,08 gam Heroine và 0,11 gam Methamphetamine) trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Lò Đức H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với Quàng Văn M ngày 30/6/2021 hai lần bán trái phép chất ma túy, bán cho bị cáo Lò Đức H 0,19 gam ma túy (0,08 gam Heroine và 0,11 gam Methamphetamine), bán Heroine cho Lò Văn Bình với giá 50.000 đồng là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo, hành vi của bị cáo đã phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Quàng Văn M pH chịu trách nhiệm về tổng số lượng ma túy bị thu giữ của bị cáo là 0,18 gam Heroine và ma túy bị cáo bán cho Lò Đức H là 0,19 gam ma túy (0,08 gam Heroine và 0,11 gam Methamphetamine), với tổng trọng lượng là: 0,37 gam.

Cùng ngày 30/6/2021, ngay sau khi bị cáo Quàng Văn M bán ma túy cho Lò Văn Bình, bị cáo cho Lò Văn Bình sử dụng ma túy tại nhà bị cáo, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Quàng Văn M đã phạm vào tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự và tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Quàng Văn M thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Lò Đức H thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Quàng Văn M, Lò Đức H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Quảng Văn M, Lò Đức H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo Quảng Văn M, Lò Đức H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo Quảng Văn M, Lò Đức H không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ của bị cáo Quảng Văn M, bị cáo M khai mua của của một người đàn ông dân tộc thái (M không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) tại khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 30/6/2021 với số tiền 1.000.000 đồng. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Quảng Văn M pH chịu toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Đối với Lò Văn Bình, sinh năm 1990, trú tại bản Ba Nhất 1, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là đối tượng mua ma túy của bị cáo Quảng Văn M với giá 50.000 đồng và sử dụng hết số ma túy tại nhà Quảng Văn M. Khi bị phát hiện, bắt quả tang cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC không thu giữ gì liên quan đến ma túy đối với Lò Văn Bình. Do đó, ngày 25/10/2021 Công an huyện TC ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lò Văn Bình là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số tiền 450.000 đồng thu giữ của bị cáo Quảng Văn M là tiền thu lợi bất chính, tiền do bị cáo bán ma túy cho bị cáo Lò Đức H và Lò Văn Bình mà có, là tiền do phạm tội mà có cần tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng, 01 mảnh nilon màu trắng, 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 02 mảnh giấy bạc bị đốt dở không rõ hình dạng, 02 chiếc bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ là những công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Quảng Văn M, Lò Đức H phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn M 07 (bảy) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn M 02 (hai) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Buộc bị cáo Quàng Văn M pH chịu hình phạt chung cho cả hai tội là: 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/6/2021).

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Đức H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Đức H 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 30/6/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Quàng Văn M, Lò Đức H.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Đức H - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 30/6/2021. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 024567 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC. Bên trong có: 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu;

Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn M - Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 30/6/2021. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 024578 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; hai mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở không rõ hình dạng; hai bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 450.000d (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) đựng trong hòm tôn màu trắng kích thước

27cm x 20 cm x 12 cm và đóng nắp khóa hòm bằng khóa sắt màu vàng nhả hiệu VIỆT NHẬT. Sau đó dùng băng dính trong suốt dán giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký các thành phần tham gia niêm phong. Tại phần mặt trên nắp hòm dùng băng dính trong suốt dán 01 tờ giấy trắng kích thước 15 cm x 4cm ghi dòng chữ “Vật chứng vụ án Quảng Văn M cùng đồng bọn- Mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 30/6/2021”. Bên trong có tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Quảng Văn M, Lò Đức H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Quảng Văn M, Lò Đức H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng